

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HC-ST
Ngày: 14-8-2019
V/v khiếu kiện quyết định hành
chính, hành vi hành chính.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Thới

Bà Nguyễn Thị Nhưường

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hoàng Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An: Bà Phùng Thị Cẩm Khanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08-8-2019 và ngày 14-8-2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thụ lý số 46/2019/TLST-HC ngày 26-4-2019 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐXXST-HC ngày 14-6-2019 và quyết định hoãn phiên tòa, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Ấp 1, xã BPT, huyện MH, tỉnh Long An.

2. Người bị kiện:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện MH, tỉnh Long An;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn D; Chức vụ: Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện MH.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Đào Anh T; Chức vụ: Trưởng phòng Tài nguyên Môi trường huyện MH.

- Ủy ban nhân dân xã BHD, huyện MH, tỉnh Long An;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Thanh T1; Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã BHD.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Đinh Văn D1, sinh năm 1977;

- Ông Đặng Tấn L, sinh năm 1967;

Cùng địa chỉ: Ấp 1, xã BHD, huyện MH, tỉnh Long An.

- Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Khu phố 3, Phường 1, thị xã KT, tỉnh Long An.

Tất cả có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và phần trình bày của người khởi kiện trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa như sau:

Bà Nguyễn Thị Thùy L yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 25/3/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) huyện MH về việc giải quyết khiếu nại của bà L; Yêu cầu tuyên bố hành vi hành chính về việc cho đắp đập kênh MC của UBND xã BHD là trái pháp luật và buộc UBND xã BHD thực hiện hành vi khôi phục lại tình trạng ban đầu của kênh MC.

Lý do khởi kiện: Ngày 24-01-2019, UBND huyện MH ban hành văn bản số 147/CV-UBND chỉ đạo UBND xã BHD tổ chức giám sát, kiểm tra việc thi công thực hiện đắp đập ngang kênh MC. Việc đắp đập ngang kênh MC ảnh hưởng đến việc sản xuất nông nghiệp của bà, cụ thể là không thể vận chuyển vật tư và vận chuyển lúa khi thu hoạch. Vì vậy, bà đã khiếu nại đến Chủ tịch UBND huyện MH đối với văn bản số 147/CV-UBND ngày 24-01-2019 và khiếu nại hành vi xây đắp ngang kênh MC của UBND xã BHD. Tại quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 25-3-2019 của Chủ tịch UBND huyện MH đã bác đơn khiếu nại của bà L, giữ nguyên nội dung văn bản số 147/CV-UBND ngày 24-01-2019 của UBND huyện MH.

Người bị kiện do người đại diện theo ủy quyền trình bày trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Chủ tịch UBND huyện MH, UBND xã BHD không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà L và cho rằng: Nguồn gốc kênh MC có từ năm 1987. Năm 2005 nhà nước có chủ trương làm lộ liên xã BHD và xã BT, do kênh không đủ nước tưới tiêu nên đã tiến hành nạo vét kênh. Thời điểm đó gần vị trí đắp đập có đặt cống ngầm nhưng chủ đất là ông Lê Văn T3 trình bày khó khăn trong canh tác nên đã đề nghị tháo dỡ đập này để thuận tiện cho sản xuất và đồng ý cho các hộ phía ngoài được

đi qua thửa đất của ông T3 để phục vụ cho sản xuất. Sau đó, ông T3 chuyển nhượng thửa đất cho ông Nguyễn Văn U, ông U tặng quyền sử dụng đất cho con là bà Nguyễn Thị Thùy L thì bà L không cho các hộ phía trong đi qua để sản xuất lúa, các hộ dân khiếu nại và yêu cầu Ủy ban giải quyết, do tính cấp thiết để phục vụ sản xuất nên UBND huyện chỉ đạo UBND xã thực hiện đắp đập ngang kênh MC cho các hộ đi qua. Tuy nhiên, chỉ đắp 1 phần còn lòng kênh vẫn còn hơn 1,5m để xuống đi qua được và đặt vỉ sắt phía trên để máy nông nghiệp đi qua.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T2, ông Đinh Văn D1, ông Đặng Tấn L đều trình bày:

Trước đây, ông Lê Văn T3 (là chủ đất cũ) có hứa với các hộ dân phía ngoài đập khi nào vét kênh MC là phá bỏ đập tạo điều kiện thuận lợi cho ông T3 canh tác, ngược lại khi thu hoạch lúa ông T3 để các hộ dân phía ngoài đập cho phương tiện làm đất, máy cày và vận chuyển lúa đi qua đất ông T3. Khi ông T3 chuyển nhượng đất cho ông Nguyễn Văn U, bà L thì bà L không cho các hộ dân phía ngoài đi qua đất của bà L. Việc đắp đập không ảnh hưởng đến việc canh tác của bà L nên các ông bà không đồng ý tháo dỡ đập. Các ông bà yêu cầu giữ nguyên đập tạm thời đến khi Nhà nước làm bờ đê cập kênh MC thì sẽ tháo dỡ trả lại hiện trạng.

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Tòa án đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục tố tụng quy định, trong xét xử đảm bảo cho các bên thực hiện quyền tranh tụng.

Về nội dung: Qua tài liệu có trong hồ sơ và đương sự trình bày tại phiên tòa thể hiện văn bản số 147/CV-UBND của UBND huyện MH có nội dung: “giao UBND xã BHD phối hợp các ngành liên quan tổ chức giám sát, kiểm tra trong quá trình các hộ dân thi công thực hiện việc đắp đập ngang kênh MC”. Đây là văn bản chỉ đạo nội bộ, theo quy định tại Khoản 1 Điều 11 Luật Khiếu nại thì khiếu nại của bà L thuộc trường hợp không được thụ lý giải quyết nhưng Chủ tịch UBND huyện MH ban hành Quyết định số 460/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại của bà L là không đúng, nên đề nghị hủy Quyết định số 460/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND huyện MH. Đối với yêu cầu thực hiện hành vi hành chính, bà L không chứng minh được đã có yêu cầu nhưng UBND xã BHD không chấp nhận hoặc không thực hiện hành vi nên bà L không đủ điều kiện khởi kiện, đề nghị đình chỉ yêu cầu thực hiện hành vi hành chính của bà L đối với UBND xã BHD.

Các tình tiết mà các bên đã thống nhất:

UBND xã BHD đắp một phần kênh MC là thực hiện theo chỉ đạo của UBND huyện MH tại Công văn số 147/CV-UBND; việc đắp một phần kênh MC (còn lại 1,8m) thì các hộ dân đều có thể canh tác trên phần đất của mình. Sau khi UBND xã BHD tổ chức đắp đập ngang kênh MC, bà L không có đơn khiếu nại yêu cầu UBND xã thực hiện hành vi khôi phục lại kênh MC.

Các tình tiết mà các bên không thống nhất:

Bà L cho rằng việc đắp một phần kênh MC có gây khó khăn cho bà trong canh tác đất, các ghe lớn chở máy móc, vận chuyển lúa không thể ra vào kênh thuận tiện. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cho rằng việc chỉ đạo đắp một phần kênh MC là phương án tối ưu nhất hiện nay để các chủ sử dụng đều có thể sử dụng đất của mình, sau khi Nhà nước làm bờ đê cập kênh MC thì sẽ tháo dỡ đắp trả lại hiện trạng kênh MC.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng và ý kiến Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Thủ tục tố tụng:

[1.1] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà L yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 25-3-2019 của Chủ tịch UBND huyện MH về việc giải quyết khiếu nại của bà L; Yêu cầu tuyên bố hành vi hành chính về việc cho đắp đập kênh MC của UBND xã BHD là trái pháp luật và buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của kênh MC. Đây là khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Long An theo quy định tại Khoản 1 Điều 30 và Khoản 4 Điều 32 Luật Tố tụng Hành chính.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Về yêu cầu hủy Quyết định số 460/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND huyện MH. Ngày 02-4-2019 bà L nhận được Quyết định số 460/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện MH thể hiện qua biên bản số 49/BB-TCĐ ngày 02-4-2019 về việc công bố vào giao quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu. Về yêu cầu tuyên bố hành vi hành chính đắp đập kênh MC của UBND xã BHD là trái pháp luật và buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của kênh MC thì theo biên bản ngày 25-01-2019 về việc thống nhất quy cách đắp đập kênh MC có mặt bà L. Đến ngày 16-4-2019 bà L khởi kiện là còn trong thời hiệu khởi kiện theo Điều 116 của Luật Tố tụng Hành chính.

[2] Về nội dung:

[2.1] Bà L khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 460/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện MH giải quyết khiếu nại của bà L đối với văn bản số 147/CV-UBND của Ủy ban nhân dân huyện MH. Xét thấy văn bản số 147/CV-UBND của Ủy ban nhân dân huyện MH có nội dung: “*Giao Ủy ban nhân dân xã BHD phối hợp các ngành có liên quan, Ban áp 1 thông báo các hộ dân có liên quan biết về nội dung ý kiến chỉ đạo, đồng thời phân công cán bộ tổ chức giám sát, kiểm tra đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình các hộ dân thi*

công thực hiện việc đắp đập ngang kênh MC theo nội dung đã chỉ đạo”. Như vậy, đây là văn bản hành chính trong chỉ đạo điều hành của cơ quan hành chính cấp trên với cơ quan hành chính cấp dưới nhằm thực hiện nhiệm vụ công vụ, nên căn cứ Khoản 1 Điều 11 Luật Khiếu nại thì khiếu nại của bà L thuộc trường hợp không được thụ lý giải quyết. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện MH thụ lý giải quyết khiếu nại của bà L là không đúng quy định pháp luật. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L, hủy quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 25-3-2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện MH.

[2.2] Đối với yêu cầu tuyên bố hành vi hành chính về việc cho đắp đập kênh MC của UBND xã BHD là trái pháp luật và buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của kênh MC, thấy: Đây là khởi kiện yêu cầu thực hiện hành vi hành chính, nhưng các đương sự đều thừa nhận từ ngày UBND xã BHD tổ chức cho các hộ ông Đinh Văn D1, ông Đặng Tấn L và bà Nguyễn Thị T2 đắp đập kênh MC cho đến nay, thì bà L không có đơn yêu cầu UBND xã BHD thực hiện hành vi khôi phục lại kênh MC. Như vậy, bà L chưa yêu cầu UBND xã BHD thực hiện hành vi hành chính, nhưng khởi kiện UBND xã BHD ra Tòa án yêu cầu xử buộc UBND xã BHD thực hiện hành vi hành chính là thuộc trường hợp người khởi kiện chưa đủ điều kiện khởi kiện theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 123 Luật Tổ tụng Hành chính, nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm h Khoản 1 Điều 143, Khoản 1 Điều 144, Khoản 2 Điều 165 Luật Tổ tụng Hành chính đình chỉ giải quyết vụ án theo yêu cầu khởi kiện của bà L về việc buộc UBND xã BHD thực hiện hành vi hành chính khôi phục lại kênh MC. Bà L có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định pháp luật.

[3] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thùy L không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Ủy ban nhân dân huyện MH phải chịu án phí hành chính sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của bà L được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 123, Điểm h Khoản 1 Điều 143, Khoản 1 Điều 144, Khoản 2 Điều 165, Điểm c Khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính; Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thùy L.

Hủy Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 25-3-2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện MH, tỉnh Long An, về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Thùy L đối với Văn bản số 147/CV-UBND ngày 24-01-2019 của Ủy ban nhân dân huyện MH.

Đình chỉ giải quyết vụ án theo đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thùy L đối với yêu cầu tuyên bố hành vi hành chính đập đập kênh MC của Ủy ban nhân dân xã BHD là trái pháp luật và buộc Ủy ban nhân dân xã BHD khôi phục lại tình trạng ban đầu của kênh MC. Bà L có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định pháp luật.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thùy L không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm, hoàn trả cho bà L 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000371 ngày 26-4-2019 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Long An. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện MH phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- Đương sự;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đức